



THE
WORLD
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

BẢN TIN TUẦN

Tuần 17 (20/04/20 – 24/04/20)



ĐIỂM TIN

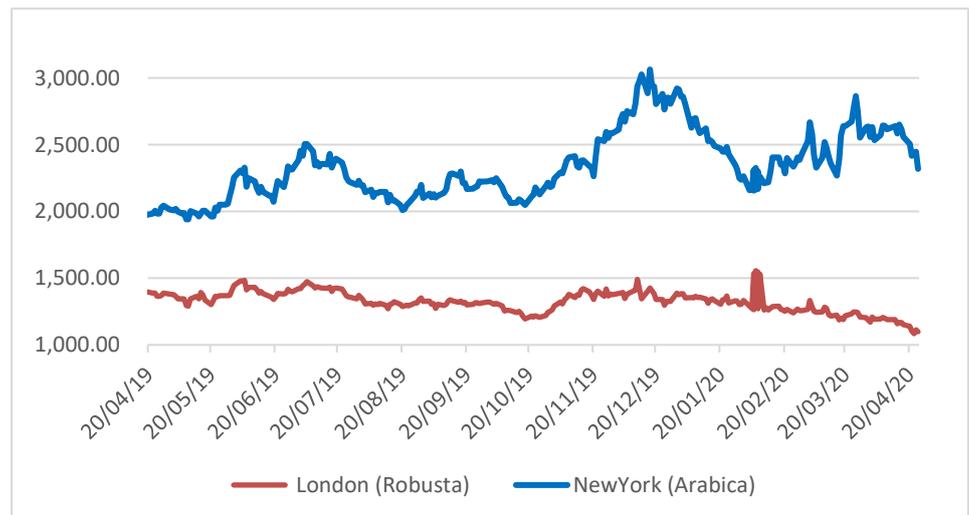
Giá cà phê Robusta bình quân tuần này giảm 5,11 % xuống 1.107,6 USD/tấn.

Giá cà phê Arabica bình quân tuần này giảm 7,04% xuống 2.425,7 USD/tấn.

Brazil đang thu hoạch Robusta vụ mùa 2020/21, thời tiết thuận lợi nhưng khó khăn về lao động và vận chuyển.

Bờ Biển Ngà xuất khẩu tháng Ba đạt 104.467 bao, giảm 25,65% so với cùng kỳ năm trước.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE. www.theice.com

Giá cà phê Robusta trung bình kỳ hạn tháng 7 tại sàn London giảm so với tuần trước, thị trường có duy nhất một phiên tăng. Giá cà phê bình quân đạt 1.107,6 USD/tấn, giảm 5,11% so với tuần trước và thấp hơn 19,11% so với cùng kỳ năm 2019. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.140 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.084 USD/tấn. [1].

Tương tự, giá cà phê Arabica bình quân kỳ hạn tháng 7 tại thị trường New York cũng giảm mặc dù thị trường có hai phiên tăng vào giữa tuần. Giá cà phê Arabica bình quân đạt 2.425,7 USD/tấn, giảm 7,04 % so với mức giá tuần trước và tăng



21,45% so với cùng kỳ. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.505,5 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 2.319,3 USD/tấn. [1]

Giá cà phê tại hai sàn tiếp tục giảm theo đà giảm chung của kinh tế thế giới do tác động của đại dịch Covid-19 trong khi nhiều quốc gia đang còn tình trạng phong tỏa khiến giao thương trì trệ kéo dài. Đồng Reais tiếp tục giảm mạnh thiết lập mức thấp lịch sử mới ở 1 USD = 5,6610 Reais trong bối cảnh chính trường Brasil tiếp tục khủng hoảng làm gia tăng rủi ro của quốc gia. Giá cà phê Robusta tại sàn London điều chỉnh giảm nhẹ khi có thông tin Ủy ban châu Âu có kế hoạch đưa ra gói phục hồi trị giá 2 nghìn tỷ euro để khởi động nền kinh tế EU sau Covid 19 và thông qua gói hỗ trợ Covid 19 trị giá 540 tỷ euro tại cuộc họp ngày 23/4/2020. Giá cà phê Arabica tại sàn New York tuy có hồi phục tại phiên giữa tuần khi đầu cơ đẩy giá lên để bán số hàng đã được cấp chứng nhận sau khi có thông báo giao hàng đầu tiên (FND) của tháng 5 nhưng đã nhanh chóng giảm trở lại. Theo các nhà quan sát, giá cà phê còn chịu thêm sức ép bán hàng vụ mới từ Brasil nên giá kỳ hạn London đã rơi xuống mức thấp năm 2008, trong khi giá kỳ hạn New York khó tránh khỏi về lại mức dưới 2.224

Thu hoạch Robusta vụ mùa 2020/21 của Brazil đã bắt đầu ở một số khu vực từ Espírito Santo State (ES) trong nửa tháng đầu tiên của tháng Tư. Trong khi đó tại bang Rondônia, đến giữa tháng 4 đã thu hoạch được từ 5 đến 10% khối lượng dự kiến. Các hoạt động đang nhộn nhịp hơn, và một khối lượng lớn Robusta sẽ ra thị trường trong những tuần tới. Thu hoạch Arabica vụ mùa 2020/21 cũng đã sẵn sàng vào nửa đầu tháng Tư. Thời tiết ẩm hơn rất thuận lợi để thu hoạch mùa vụ cà phê mới. Tuy nhiên, việc giãn cách xã hội, hạn chế đi lại đã khiến nhân công thu hái thiếu hụt trầm trọng. Có khả năng nhiều đồn điền phải áp dụng biện pháp hái tuốt một lần thay vì hái chọn quả chín vài lần, sẽ ảnh hưởng chất lượng hạt. Ngoài ra, những thách thức từ khía cạnh hậu cần có thể dẫn đến sự chậm trễ và gián đoạn đối với việc di chuyển hàng hóa đến thị trường tiêu dùng. Brasil đã trở thành quốc gia bị dịch bệnh hàng đầu khu vực Mỹ – La tinh với số người nhiễm bệnh hơn 40 ngàn và số tử vong lên tới hơn 2.500 người. Dự kiến nền kinh tế Brasil sẽ bị suy thoái trầm trọng, GDP có thể giảm tới 30%, dự kiến Ủy ban Tiền tệ Quốc gia (Copom) sẽ cắt giảm thêm lãi suất



trong tháng Năm, với mức cắt giảm lên tới 0,75%. Có thể đẩy đồng Reais tiếp tục suy yếu.

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) phát hành số đầu tiên của ấn phẩm *Coffee Break Series* dự báo tiêu thụ cà phê toàn cầu năm nay giảm 1,6 triệu bao, do tác động của đại dịch Covid-19 làm thay đổi cán cân cung cầu đã dự báo thiếu hụt 0,47 triệu bao trước đó.

Trong khi Sucden Financial dự kiến toàn cầu sẽ chuyển sang dư thừa 2,9 triệu bao cà phê trong niên vụ sắp tới 2020/2021 sau khi đã thiếu hụt 5,5 triệu bao trong niên vụ hiện tại 2019/2020, nguyên nhân được cho là mức tiêu thụ toàn cầu bị sụt giảm do đại dịch Covid-19.

Tính đến thứ Hai ngày 20/4, tồn kho cà phê Robusta được sàn London chứng nhận và theo dõi cấp phát, đã giảm thêm 2.640 tấn, tức giảm 1,91 % so với tuần trước đó, xuống đăng ký ở 135.850 tấn (tương đương 2.308.167 bao, bao 60 kg).

Bờ Biển Ngà, nhà sản xuất cà phê Robusta hàng đầu ở Tây Phi báo cáo xuất khẩu tháng Ba chỉ đạt 104.467 bao, giảm 25,65% so với cùng kỳ năm trước, đưa xuất khẩu cà phê 3 tháng đầu năm 2020 lên đạt tổng cộng 255.867 bao, giảm 0,95% so với cùng kỳ năm 2019.



ĐIỂM TIN

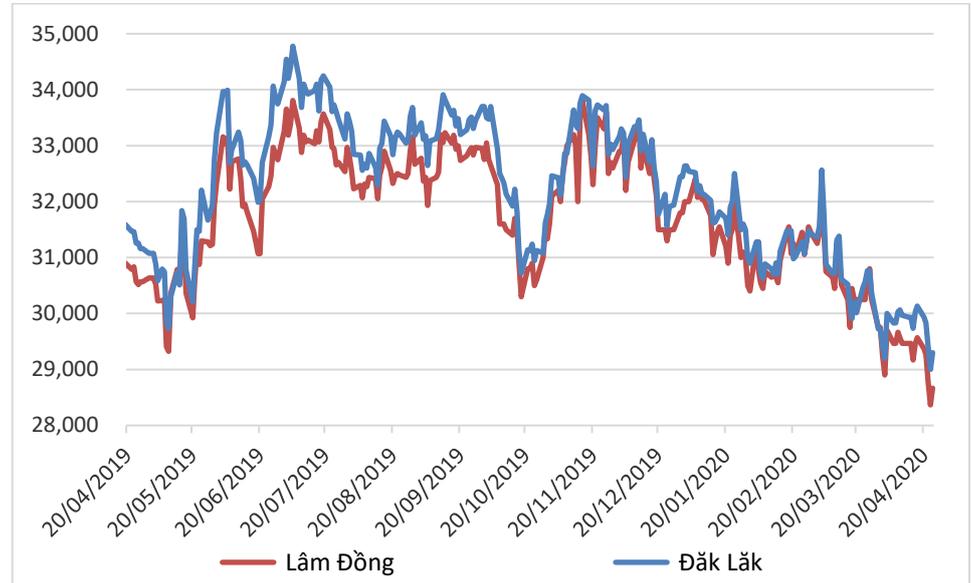
Giá cà phê Robusta tại các tỉnh Tây Nguyên trong tuần qua giảm từ 1,8 đêbs 2,5%.

Cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn giảm 4,09 % xuống 1.236 USD/tấn.

Dự báo sản lượng cà phê niên vụ 2020 - 2021 sẽ giảm 15% so với niên vụ 2019 - 2020.

Khẩu trang làm từ cà phê AirX kháng khuẩn và sử dụng nhiều lần đã được ra mắt tại thị trường Việt Nam.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: Tin Tây Nguyên

Giá cà phê trung bình trong nước tuần này nhìn chung biến động giảm theo giá thế giới. Tại Đắk Lắk, giá cà phê Robusta bình quân đạt 29.493 đồng/kg, giảm 1,54% so với mức giá tuần trước và thấp hơn 5,84% so với cùng kỳ năm 2019. Tại Lâm Đồng, giá cà phê Robusta giảm 1,84% so với tuần trước, xuống mức 28.887 đồng/kg và thấp hơn 5,34 % so với cùng kỳ năm ngoái. [4]

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này đạt 1.236,25 USD/tấn, giảm 4,09% so với tuần trước và giảm 8,93% so với cùng kỳ năm 2019. [5]

Theo dữ liệu báo cáo của Hải Quan Việt Nam, xuất khẩu cà phê trong nửa đầu tháng 4/2020 đạt 82.436 tấn (tương đương 1.373.900 bao), đưa xuất khẩu 3 tháng rưỡi đầu năm 2020 lên đạt tổng cộng 599.533 tấn (khoảng 10 triệu bao, bao 60 kg), tăng 7,27% so với cùng kỳ năm ngoái. Điều này cho thấy khối lượng cà phê giao xuống cảng của nhà sản xuất hàng đầu vẫn đảm bảo nguồn cung ổn định cho thị trường tiêu dùng ưa chuộng loại cà phê nhiều vị đắng.

Theo Đài Khí tượng thủy văn khu vực Tây Nguyên, mùa khô năm 2020 tình trạng thiếu nước tưới cho cây trồng có chiều



hương gia tăng. Do chịu tác động bởi khô hạn nhiều diện tích hoa màu, cây công nghiệp, nhất là cây cà phê không có nước tưới, nhiều hộ dân đang lâm vào tình cảnh thiếu nước sinh hoạt. Ngành cà phê cũng lúc chịu tác động kép do hạn hán và dịch COVID-19 lan rộng khiến giá cà phê chạm đáy 10 năm. Giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên giảm từ 1,8% đến 2,5% so với tuần trước, ở mức từ 28.300 đến 30.000 đồng/kg. Hiệp hội Cà phê - Cacao Việt Nam dự báo sản lượng cà phê niên vụ 2020 - 2021 sẽ giảm 15% so với niên vụ 2019 - 2020.

Startup giày bằng bã cà phê - ShoeX đã nghiên cứu và sản xuất sản phẩm khẩu trang cà phê AirX. Theo nhà sản xuất, khẩu trang AirX sản xuất từ sọt cà phê đảm bảo tính kháng khuẩn có thể tái sử dụng nhiều lần, tiết kiệm cho người dùng và bảo vệ môi trường nhờ khả năng phân hủy sinh học. Khẩu trang AirX sử dụng công nghệ kháng khuẩn kép 99,99% với 2 lớp bảo vệ. Lớp ngoài được dệt bằng sợi cà phê, sử dụng công nghệ PowerKnit, có thể giặt mỗi ngày. Bên trong là lớp màng lọc tự phân hủy sinh học, được sản xuất theo công nghệ kết hợp Nano Bạc và Cà phê. Mỗi chiếc màng lọc có thể sử dụng tối đa 30 ngày không cần giặt, với hiệu quả được chứng nhận tiêu chuẩn AATCCC 100 bởi QUATEST 3. Về giá thành sản phẩm, hiện AirX đang được theo gói 5 chiếc với giá 445.000 đồng/gói, tương đương 89.000 đồng/chiếc. Mức giá bán lẻ của ShoeX là 99.000 đồng/chiếc. Điểm khác biệt của chiếc khẩu trang này chính là mùi hương cà phê tự nhiên mà nó mang lại. [7].

Nguồn tham khảo:

- [1]. <https://www.theice.com/index>
- [2]. <https://www.cecafe.com.br/>
- [3]. <https://www.comunicaffe.com>
- [4]. <https://tintaynguyen.com>
- [5]. <https://giacaphe.com>
- [6]. <https://www.customs.vn>
- [7]. <https://baodautu.vn/>

**Phụ lục: Giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên trong tuần**

ĐVT: đồng/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Trung bình	Tăng/ giảm
LÂM ĐỒNG	29,367	29,267	28,767	28,367	28,667	28,667	28,747	(680)
Lâm Hà	29,400	29,300	28,800	28,400	28,700	28,700	28,780	(780)
Bảo Lộc	29,400	29,300	28,800	28,400	28,700	28,700	28,780	(780)
Di Linh	29,300	29,200	28,700	28,300	28,600	28,600	28,680	(780)
ĐẮK LẮK	29,933	29,833	29,400	29,000	29,300	29,367	29,380	(573)
Cư M'gar	30,000	29,900	29,500	29,100	29,400	29,500	29,480	(620)
Ea H'leo	29,900	29,800	29,400	29,000	29,300	29,300	29,360	(540)
Buôn Hồ	29,900	29,800	29,300	28,900	29,200	29,300	29,300	(540)
GIA LAI	29,767	29,667	29,167	28,767	28,967	28,967	29,107	(687)
Pleiku	29,800	29,700	29,200	28,800	29,000	29,000	29,140	(720)
Chư Prông	29,700	29,600	29,100	28,700	28,900	28,900	29,040	(740)
la Grai	29,800	29,700	29,200	28,800	29,000	29,000	29,140	(720)
ĐẮK NÔNG	29,750	29,650	29,150	28,750	28,950	28,950	29,090	(760)
Gia Nghĩa	29,700	29,700	29,200	28,800	29,000	29,000	29,140	(760)
Đắk R'lấp	29,800	29,600	29,100	28,700	28,900	28,900	29,040	(760)
KON TUM	29,600	29,700	29,400	29,000	29,200	28,800	29,220	(620)
Đắk Hà	29,600	29,700	29,400	29,000	29,200	28,800	29,220	(600)

Nguồn: Tin Tây Nguyên

**Bản tin được thực hiện bởi AGRO INFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn

